

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 29/2012/QĐ-UBND

Tuy Hòa, ngày 26 tháng 11 năm 2012

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Quy định về tổ chức, quản lý dạy thêm, học thêm
trên địa bàn tỉnh Phú Yên**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH PHÚ YÊN

Căn cứ Luật Tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định dạy thêm, học thêm;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo Phú Yên tại Tờ trình số 1352/TTr-SGDĐT ngày 06 tháng 11 năm 2012,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về tổ chức, quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực sau 10 ngày kể từ ngày ký. Quyết định này thay thế Chỉ thị số 12/2007/CT-UBND, ngày 18 tháng 4 năm 2007 của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố, Thủ trưởng các sở, ban, ngành, đơn vị và cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Đình Cự

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH PHÚ YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

QUY ĐỊNH

Về tổ chức, quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Phú Yên
*(Ban hành kèm theo Quyết định số 29/2012/QĐ-UBND ngày 26/11/2012
của Ủy ban nhân dân tỉnh Phú Yên)*

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Văn bản này quy định về dạy thêm, học thêm có thu tiền trên địa bàn tỉnh Phú Yên bao gồm: trách nhiệm của UBND các cấp, các cơ quan quản lý giáo dục và các ngành liên quan trong việc quản lý dạy thêm, học thêm; điều kiện tổ chức dạy thêm, học thêm; thẩm quyền cấp phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm; việc thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm; công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm.

2. Văn bản này áp dụng đối với người dạy thêm, người học thêm và các tổ chức, cá nhân tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm hoặc có liên quan đến hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn tỉnh Phú Yên.

3. Các hoạt động dạy học được bố trí trong các buổi học tại trường không thu tiền như: dạy bù chương trình, ôn thi tốt nghiệp, phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi; tổ chức, cá nhân mở các nhóm, lớp dạy từ thiện không thu tiền đều không thuộc đối tượng và phạm vi điều chỉnh của văn bản này.

4. Các nội dung về dạy thêm, học thêm không được quy định trong Quy định này thì áp dụng, thực hiện theo Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT ngày 16 tháng 5 năm 2012 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy định dạy thêm, học thêm (sau đây gọi tắt là Thông tư 17/2012/TT-BGDĐT).

Chương II ĐIỀU KIỆN TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 2. Điều kiện tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường

Các cơ sở giáo dục công lập (gồm: cơ sở giáo dục phổ thông, Trung tâm giáo dục thường xuyên, Trung tâm Giáo dục thường xuyên - Hướng nghiệp, Trung tâm Kỹ thuật tổng hợp - Hướng nghiệp, Trung tâm học tập cộng đồng, Trung tâm ngoại ngữ, tin học) nếu đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số

17/2012/TT-BGDĐT thì được đăng ký cấp giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường.

Điều 3. Điều kiện tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường

1. Đối với cá nhân:

- Cá nhân không phải là cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo điều kiện quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT, được phép đăng ký cấp phép tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

- Cá nhân là cán bộ, công chức, viên chức đảm bảo các quy định tại khoản 4, Điều 4; Điều 9; Điều 10 Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT; Điều 18, Điều 19, Điều 20 Luật Cán bộ công chức 2008; Điều 19 Luật Viên chức 2010 và Điều 37 Luật Phòng chống tham nhũng được đăng ký cấp phép tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

2. Đối với tổ chức:

Đối với các cơ sở giáo dục ngoài công lập và các tổ chức hoạt động có liên quan đến lĩnh vực giáo dục nếu có đủ điều kiện quy định tại Điều 9, Điều 10 Thông tư số 17/2012/TT-BGDĐT thì được đăng ký cấp phép tổ chức dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường.

Điều 4. Thời gian dạy thêm, học thêm

1. Thời gian dạy trong ngày:

- Buổi sáng: từ 07 giờ đến 11 giờ; buổi chiều từ 13 giờ 30 đến 19 giờ.

- Không dạy thêm, học thêm vào ngày Chủ nhật, Tết và các ngày lễ lớn theo quy định của Nhà nước.

2. Thời lượng dạy thêm, học thêm:

a) Đối với học sinh tiểu học (bao gồm bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao và rèn luyện kỹ năng sống): không quá 02 tiết/buổi và không quá 03 buổi/tuần.

b) Đối với học sinh trung học: không quá 04 tiết/buổi học, không quá 03 buổi/tuần, mỗi môn không quá 02 tiết/buổi học.

c) Đối với học viên ôn thi tốt nghiệp trung học phổ thông; ôn thi cao đẳng, đại học: thời lượng học thêm, dạy thêm do tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm thỏa thuận với người học, nhưng không quá 07 tiết/ngày.

Điều 5. Số người học trong một lớp

1. Đối với cấp tiểu học: mỗi nhóm bồi dưỡng không quá 10 học sinh.

2. Đối với bậc trung học: không quá 30 học sinh.

Chương II

THẨM QUYỀN CẤP GIẤY PHÉP TỔ CHỨC DẠY THÊM, HỌC THÊM

Điều 6. Thẩm quyền cấp Giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm

1. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp Giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm trong nhà trường và ngoài nhà trường đối với các trường hợp:

a) Tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông.

b) Các tổ chức, các trung tâm, cơ sở hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo được UBND tỉnh hoặc Sở Giáo dục và Đào tạo cấp phép thành lập.

2. Trường phòng Giáo dục và Đào tạo cấp Giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm đối với các trường hợp tổ chức dạy thêm, học thêm có nội dung thuộc chương trình trung học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở hoặc bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh tiểu học (trừ điểm b, khoản 1 Điều này).

Điều 7. Những trường hợp miễn cấp Giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm

1. Các hoạt động dạy học được bố trí trong các buổi học tại trường không thu tiền như: dạy bù chương trình, ôn thi tốt nghiệp, phụ đạo học sinh yếu kém, bồi dưỡng học sinh giỏi.

2. Tổ chức, cá nhân mở các nhóm, lớp dạy từ thiện không thu tiền (nhưng phải báo cáo với UBND cấp xã hoặc cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp, hồ sơ báo cáo mở lớp giống như hồ sơ đề nghị cấp giấy phép mở cơ sở dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường).

**Chương III
THU, QUẢN LÝ VÀ SỬ DỤNG TIỀN HỌC THÊM****Điều 8. Thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm**

1. Định mức thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm của các lớp học thêm trong nhà trường do Hiệu trưởng nhà trường (hoặc Thủ trưởng cơ sở giáo dục đó) quy định sau khi có văn bản thỏa thuận với Ban đại diện cha mẹ học sinh và phải được đưa vào quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị.

2. Định mức thu, quản lý và sử dụng tiền học thêm ngoài nhà trường do chủ cơ sở, trung tâm hoặc người tổ chức dạy thêm, học thêm quy định sau khi thỏa thuận với người học hoặc với người đăng ký dạy thêm.

3. Học phí chỉ được thu theo từng tháng. Việc thu, quản lý và sử dụng tiền dạy thêm phải được thực hiện theo quy định tài chính hiện hành.

Điều 9. Nghĩa vụ thuế và trách nhiệm với cộng đồng

Tổ chức, cá nhân dạy thêm có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ tài chính, thuế theo quy định; khuyến khích tham gia ủng hộ Quỹ khuyến học, Quỹ đầu tư giáo dục của địa phương...

Chương IV**TRÁCH NHIỆM QUẢN LÝ HOẠT ĐỘNG DẠY THÊM, HỌC THÊM****Điều 10. Trách nhiệm của Sở Giáo dục và Đào tạo**

1. Là cơ quan đầu mối, chủ trì, phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan triển khai, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Quy định này; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh về quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định.

2. Cấp Giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm các đối tượng được quy định tại khoản 1, Điều 6.

3. Tổ chức hoặc phối hợp với các cơ quan, ban, ngành liên quan hướng dẫn, thanh tra, kiểm tra về hoạt động dạy thêm, học thêm; phòng ngừa và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

4. Tổng hợp kết quả thực hiện quản lý dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Giáo dục và Đào tạo khi kết thúc năm học hoặc theo yêu cầu đột xuất.

Điều 11. Trách nhiệm của UBND huyện, thị xã, thành phố

1. Chịu trách nhiệm quản lý hoạt động dạy thêm, học thêm trên địa bàn theo quy định của UBND tỉnh.

Thực hiện chế độ báo cáo định kỳ với UBND tỉnh (qua Sở Giáo dục và Đào tạo để tổng hợp) vào ngày 30 tháng 6 hàng năm.

2. Chỉ đạo UBND phường, xã, thị trấn quản lý, hỗ trợ an ninh, trật tự, vệ sinh môi trường; có trách nhiệm kiểm tra hoặc phối hợp với ngành Giáo dục kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm của các tổ chức, cá nhân trên địa bàn, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý khi phát hiện sai phạm.

Điều 12. Trách nhiệm của Phòng Giáo dục và Đào tạo

1. Cấp Giấy phép tổ chức hoạt động dạy thêm, học thêm các đối tượng được quy định tại khoản 2, Điều 6.

2. Thực hiện việc quản lý dạy thêm, học thêm trong nhà trường và ngoài nhà trường của tổ chức, cá nhân theo quy định của Ủy ban nhân dân tỉnh. Chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân cấp huyện về quản lý dạy thêm, học thêm trên địa bàn.

3. Phổ biến, chỉ đạo các trường, các tổ chức và cá nhân liên quan thực hiện Quy định về dạy thêm, học thêm.

4. Tổ chức hoặc phối hợp với các ban, ngành liên quan thanh tra, kiểm tra hoạt động dạy thêm, học thêm; phát hiện và xử lý vi phạm theo thẩm quyền hoặc đề nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý vi phạm.

5. Tổng hợp kết quả thực hiện dạy thêm, học thêm báo cáo Ủy ban nhân dân cấp huyện và Sở Giáo dục và Đào tạo vào ngày 20 tháng 6 hàng năm hoặc báo cáo theo yêu cầu đột xuất.

Điều 13. Trách nhiệm của giáo viên tham gia thực hiện dạy thêm

1. Chịu trách nhiệm thực hiện các quy định tại văn bản này, các quy định chung của ngành và các quy định liên quan.

2. Nêu cao ý thức, đạo đức nghề nghiệp; hoàn thành trách nhiệm giảng dạy và giáo dục học sinh trong và ngoài giờ chính khóa; chuẩn bị kỹ nội dung, phương pháp dạy học phù hợp với đối tượng học thêm.

3. Không có bất cứ hình thức tiêu cực nào để học sinh lớp mình đang giảng dạy phải tham gia học thêm.

Điều 14. Trách nhiệm của học sinh và cha mẹ học sinh tham gia học thêm

1. Học sinh phải có thái độ tôn trọng lễ phép với người dạy, có trách nhiệm thực hiện đầy đủ các quy định của lớp học thêm và của người dạy.

Được quyền lựa chọn môn học, lớp học, thời gian tham gia học thêm phù hợp khả năng, trình độ, nhu cầu học tập của bản thân.

Phản ánh với giáo viên, hoặc hiệu trưởng về những bất cập trong việc dạy thêm, học thêm để nhà trường kịp thời giải quyết.

Khi tham gia học thêm phải có đơn đăng ký học thêm, đảm bảo nguyên tắc tự nguyện và có ý kiến đồng ý của cha mẹ học sinh.

2. Cha mẹ học sinh có trách nhiệm tư vấn, hướng dẫn, chọn nội dung, hình thức học thêm phù hợp đáp ứng yêu cầu học tập, đảm bảo sức khỏe và kiểm tra, quản lý việc tham gia học thêm của con em mình.

Phản ánh những bất cập trong việc dạy thêm, học thêm cho Hiệu trưởng nhà trường, hoặc cơ quan quản lý giáo dục theo phân cấp để được giải quyết.

Chương V

THANH TRA, KIỂM TRA, KHEN THƯỞNG VÀ XỬ LÝ VI PHẠM

Điều 15. Thanh tra, kiểm tra

1. Hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông chịu sự thanh tra, kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan thanh tra Nhà nước, thanh tra chuyên ngành có liên quan.

2. Hoạt động dạy thêm, học thêm trong nhà trường có nội dung thuộc chương trình trung học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở hoặc bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh tiểu học chịu sự thanh tra, kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan thanh tra Nhà nước, thanh tra chuyên ngành có liên quan.

3. Hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có nội dung thuộc chương trình trung học phổ thông hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học phổ thông chịu sự thanh tra, kiểm tra của Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan thanh tra Nhà nước, thanh tra chuyên ngành có liên quan, UBND cấp huyện và của UBND cấp xã.

4. Hoạt động dạy thêm, học thêm ngoài nhà trường có nội dung thuộc chương trình trung học cơ sở hoặc thuộc nhiều chương trình nhưng có chương trình cao nhất là chương trình trung học cơ sở hoặc bồi dưỡng về nghệ thuật, thể dục thể thao, rèn luyện kỹ năng sống cho học sinh tiểu học chịu sự thanh tra, kiểm tra của Phòng Giáo dục và Đào tạo, Sở Giáo dục và Đào tạo, các cơ quan thanh tra Nhà nước, thanh tra chuyên ngành có liên quan, UBND cấp huyện và của UBND cấp xã.

Điều 16. Khen thưởng

Tổ chức, cá nhân thực hiện tốt Quy định về dạy thêm, học thêm và được các cơ quan quản lý giáo dục đánh giá có nhiều đóng góp nâng cao chất lượng giáo dục, ủng hộ Quỹ khuyến học và các hoạt động xã hội thì được khen thưởng theo quy định.

Điều 17. Xử lý vi phạm

1. Cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm, tùy theo tính chất và mức độ vi phạm thì bị thu hồi giấy phép dạy thêm hoặc bị đình chỉ hoạt động dạy thêm, học thêm. Khi bị thu hồi Giấy phép dạy thêm, học thêm ít nhất sau 12 tháng mới được xem xét cấp lại Giấy phép. Nếu bị thu hồi Giấy phép lần 2 thì sẽ không được cấp có thẩm quyền xem xét cấp Giấy phép.

2. Trưởng đoàn thanh tra dạy thêm, học thêm của Sở Giáo dục và Đào tạo, Phòng Giáo dục và Đào tạo có quyền lập biên bản tạm giữ Giấy phép tổ chức dạy

thêm, học thêm khi phát hiện có sai phạm và trình cấp có thẩm quyền cấp Giấy phép ra quyết định thu hồi giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm theo quy định.

3. Ngoài việc bị thu hồi Giấy phép tổ chức dạy thêm, học thêm, các cơ sở giáo dục, tổ chức, cá nhân tổ chức dạy thêm, học thêm; người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị; cán bộ, công chức, viên chức, công dân do Nhà nước quản lý vi phạm quy định về dạy thêm, học thêm còn bị xử phạt theo Nghị định số 49/2005/NĐ-CP, ngày 11/4/2005 của Chính phủ về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định 40/2011/NĐ-CP, ngày 08/6/2011 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 49/2005/NĐ-CP ngày 11/4/2005 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giáo dục; Nghị định số 34/2011/NĐ-CP, ngày 17/5/2011 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật đối với công chức; Nghị định số 27/2012/NĐ-CP, ngày 06/4/2012 của Chính phủ quy định về xử lý kỷ luật viên chức và trách nhiệm bồi thường, hoàn trả của viên chức và các quy định khác có liên quan của pháp luật hiện hành.

Chương VI **TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

Điều 18. Tổ chức thực hiện

1. Giao cho Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn thực hiện. UBND các huyện, thị xã, thành phố và các sở, ban, ngành hữu quan tùy theo nhiệm vụ của mình tổ chức triển khai hoặc phối hợp với Sở Giáo dục và Đào tạo để thực hiện Quy định này.

2. Trong quá trình tổ chức thực hiện, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo có trách nhiệm tổng hợp phản ánh những bất cập, đề xuất kịp thời để Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung cho phù hợp./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH

Phạm Đình Cự